

Số: 13/2025/QĐCNTTLH

Trần Yên, ngày 05 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, Điều 33, Điều 34 và Điều 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của anh Hà Mạnh T (Hà Minh T1) và chị Lò Thị T2.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của anh Hà Mạnh T (H).

- Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 5 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

Anh Hà Mạnh T (Hà Minh T1), sinh năm 1993

Chị Lò Thị T2, sinh năm 1995

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện T, tỉnh Yên Bái.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 5 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 26 tháng 5 năm 2025, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hà Mạnh T (Hà Minh T1) và chị Lò Thị T2 thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Chị Lò Thị T2 trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Hà Thị Phương T3 (sinh ngày 13-4-2016) và cháu Hà Thị Phương T4 (sinh ngày 10-5-2018) cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác; anh Hà Mạnh T (Hà Minh T1) không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung và nợ chung: Anh Hà Mạnh T (Hà Minh T1) và chị Lò Thị T2 xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND h. Trấn Yên;
- THADS h. Trấn Yên;
- UBND xã Hưng Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án; TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Phụng